

**Đơn vị: VĂN PHÒNG SỞ
NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN HÀ NỘI**
Chương: 412

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
VÀ THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN
NĂM 2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 như sau:

I. Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2024:

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
1	Số thu phí	400.000.000	928.211.000	232,05
	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, đầu tư xây dựng hoặc thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật), phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; phí thẩm định dự toán xây dựng	400.000.000	928.211.000	232,05
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	360.000.000	835.389.900	232,05
	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, đầu tư xây dựng hoặc thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật), phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; phí thẩm định dự toán xây dựng	360.000.000	835.389.900	253,92

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2024	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)
	<i>Trong đó:</i> - Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương. - Tiết kiệm 5%	144.000.000 11.000.000	599.924.800 11.000.000	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	40.000.000	92.821.100	232,05
	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, đầu tư xây dựng hoặc thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật), phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; phí thẩm định dự toán xây dựng	40.000.000	92.821.100	232,05
B	Chi ngân sách	65.662.143.134	56.501.671.205	86,05
I	Chi quản lý hành chính	28.853.143.134	26.466.083.758	91,73
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	16.093.943.134	15.758.422.834	98,22
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	12.809.200.000	10.707.660.924	83,59
II	Chi sự nghiệp kinh tế	36.809.000.000	30.035.587.447	81,60
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0	0
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	36.809.000.000	30.035.587.447	81,60

II. Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024:

Tổng kinh phí ngân sách đã sử dụng năm 2024 là **56.501.671.205** đồng; đạt **86,05** so với dự toán được giao. Trong đó:

1. Chi quản lý hành chính: 26.466.083.758 đồng.

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ đã sử dụng năm 2024 là 15.758.422.834 đồng; đạt 98,22% so với dự toán được giao.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ đã sử dụng năm 2024 là 10.707.660.924 đồng; đạt 83,59 so với dự toán được giao.

2. Chi sự nghiệp kinh tế: 30.035.587.447 đồng.

- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên đã sử dụng năm 2024 là 30.035.587.447 đồng; đạt 81,60% so với dự toán được giao.



Trên đây là tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đ/c GD Sở; (để báo cáo)
- Các đ/c PGĐ Sở;
- Các phòng: KHTC, TCCB, QLXDCT, KTCNN;
- VP Sở; (để đăng Website)
- Lưu: KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



[Handwritten signature in blue ink]

Tạ Văn Tường

